

Số: 124/2023/QĐST-HNGĐ

Mai Sơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị L, sinh năm 1990. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Z, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nông Thanh H, sinh năm 1992. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Z, xã Chiềng Chăn, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị L và anh Nông Thanh H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về tình cảm: Chị Lò Thị L và anh Nông Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị Lò Thị L và anh Nông Thanh H có 02 con chung là cháu Nông Thanh D sinh ngày 25/8/2010 và cháu Nông Thị Hồng V sinh ngày 06/02/2012.

Giao cháu V cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu V trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Giao cháu D cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu D trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, anh chị được quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Chị Lò Thị L, anh Nông Thanh H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nếu phát sinh tranh chấp và có người khởi kiện sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

d. Về án phí:

Anh Nông Thanh H nhận chịu án phí xin ly hôn là 150.000 VNĐ.

Chị Lò Thị L được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003143 ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mai Sơn;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã Pắc Ngà, huyện Bắc Yên, Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nông Văn Thịnh